

MỤC LỤC

I. THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	2
II. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	4
1. Quá trình thành lập	4
2. Niềm yết.....	5
3. Quá trình hình thành và phát triển	5
4. Các đợt tăng vốn	6
5. Các mốc phát triển	6
III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN	7
IV. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	8
1. Hoạt động của HĐQT năm 2010	8
2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2010	8
3. Bổ nhiệm nhân sự chủ chốt:.....	9
4. Triển vọng phát triển của ngành	9
V. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	10
1. Báo cáo tình hình tài chính	10
1.1 Báo cáo tình hình kinh doanh năm 2011:.....	10
1.2 Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2010:	10
1.3 Tình hình tài sản:.....	11
1.4 Các chỉ tiêu tài chính:.....	11
2. Các biện pháp quản trị nổi bật trong năm 2010:.....	12
3. Kế hoạch kinh doanh năm 2011:	12
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN	14
1. Bảng cân đối kế toán.....	14
2. Kết quả kinh doanh	16
3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.....	17
VII. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT	19
1. Hoạt động của Ban Kiểm Soát.....	19
2. Giám sát hoạt động của HĐQT & Ban TGD	19
3. Kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2010.....	20
4. Nhận xét và kiến nghị	21
5. Phương hướng hoạt động năm 2011 của Ban kiểm soát	21
VIII. NGUỒN NHÂN LỰC	22
1. Cơ cấu tổ chức và Bộ máy quản lý	23
2. Các thành viên trong ban điều hành.....	24
3. Tình hình nhân sự	28
IX. QUAN HỆ CỔ ĐÔNG VÀ QUAN HỆ CỘNG ĐỒNG	29
1. Quan hệ cổ đông	29
2. Quan hệ cộng đồng	30

I. THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý Cổ đông và các nhà đầu tư !

Tốc độ tăng trưởng kinh tế khá tốt là tiền đề quan trọng cho quá trình phát triển sản xuất công nghiệp của Việt Nam. Tuy tình hình kinh tế thế giới đang gặp nhiều khó khăn, nhưng Việt Nam vẫn sẽ đạt tốc độ tăng trưởng GDP 6.78% năm 2010 và mục tiêu năm 2011 đạt 7%. Đây là tỷ lệ tăng trưởng GDP khá tốt so với các nước khác trong khu vực Đông Nam Á. Từ đó, tốc độ phát triển sản xuất công nghiệp cũng được kỳ vọng đạt mức tăng trưởng cao, mở ra những cơ hội cho các doanh nghiệp trong ngành cũng như các doanh nghiệp sản xuất dây điện từ sử dụng cho các sản phẩm công nghiệp điện, truyền tải điện như Ngô Han. Nhu cầu tiêu thụ dây điện từ sẽ tăng đều song song với phát triển công nghiệp và theo dự báo nhu cầu nội địa sẽ tăng khoảng 20%/năm.

Bằng những kinh nghiệm quý báu tích lũy được trong quá trình điều hành, đặc biệt là những kinh nghiệm có được giai đoạn năm 2008 - 2009, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tận dụng tốt những cơ hội của thị trường để mang lại thành công cho năm 2010 và tạo tiền đề vững chắc cho bước phát triển trong những năm sau. Kết quả lợi nhuận sau thuế 48,379 tỷ đồng là một thành tựu rất đáng tự hào mà toàn thể lãnh đạo và cán bộ công nhân viên của Ngô Han đã nỗ lực tạo ra.

Với đà thắng lợi, Ngô Han xây dựng kế hoạch kinh doanh cho năm 2011 với tổng doanh thu đạt 1.546,3 tỷ đồng (tăng 27% so với mức 1.215,58 tỷ năm 2010), lợi nhuận sau thuế 65,673 tỷ đồng (tăng 36% so với mức 48,379 tỷ đồng năm 2010).

Về chiến lược phát triển dài hạn, Ngô Han vẫn kiên trì theo đuổi chính sách phát triển trở thành công ty sản xuất hàng công nghiệp điện hàng đầu tại Việt Nam dựa vào lợi thế sẵn có để tích lũy và gia tăng giá trị cho cổ đông. Chiến lược đầu tư phát triển của Ngô Han như sau:

Về sản phẩm truyền thống dây điện từ: Tiếp tục tập trung vào các lĩnh vực dây điện từ vốn là thế mạnh của công ty. Ngô Han nâng cao năng lực cạnh tranh bằng những sản phẩm dây điện từ chất lượng tốt nhất với giá thành hợp lý đồng thời mở rộng thị trường sang một số nước khác như Thái Lan, Ấn Độ, Malaysia, Hàn Quốc, Nhật Bản và cả thị trường Châu Âu. Bên cạnh đó, Ngô Han có kế hoạch mở rộng năng lực sản xuất các chủng loại dây cáp cao cấp đòi hỏi tiêu chuẩn kỹ thuật công nghệ cao hơn. Ngô Han đã tiến hành sản xuất thử nghiệm sản phẩm dây siêu mỏng dùng trong các thiết bị tự động hoặc sử dụng các loại cáp tín hiệu, cáp điều khiển... Trong những năm tới, Ngô Han sẽ tiếp tục đầu tư trang bị thiết bị hoàn chỉnh để sản xuất các sản phẩm dây điện từ đặc biệt cung cấp cho thị trường.

Về sản phẩm công nghiệp lấy đồng làm nguyên liệu: Tiếp nối thành công là doanh nghiệp đầu tiên của Việt Nam sản xuất thành công sản phẩm đồng thanh Busbar và được thị trường chấp nhận, Ngô Han sẽ tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới và các sản phẩm có liên quan lấy đồng làm nguyên liệu mà Việt Nam chưa sản xuất được.

Về phát triển mạng lưới phân phối: Nhằm gia tăng sự hiện diện của Ngô Han trên thị trường cũng như đẩy mạnh tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận cho cổ đông, Ngô Han sẽ đầu tư phát triển mạng lưới phân phối khắp cả nước. Trong năm 2010, Ngô Han sẽ phát triển mạng lưới phân phối từ

Miền Trung vào Miền Nam với 24 đại lý phân phối tạo kênh phân phối hiệu quả cho các sản phẩm chiến lược của Ngô Han trong tương lai như: dây điện từ, dây và cáp điện, thiết bị điện, ...

HĐQT chúng tôi xin cam kết là sẽ phấn đấu hết sức mình vì sự nghiệp phát triển của Ngô Han. Quá trình chỉ đạo điều hành, chúng tôi sẽ kết hợp thật nhuần nhuyễn giữa lợi ích trước mắt với mục tiêu phát triển bền vững lâu dài; giải quyết hài hòa giữa giá trị gia tăng cho khách hàng với lợi ích của cổ đông – các nhà đầu tư – CBNV. Đây là tư tưởng cốt lõi sẽ được HĐQT và Ban Điều hành chúng tôi làm nền tảng điều chỉnh cho quá trình chỉ đạo điều hành kế hoạch 2011.

Thay mặt cho toàn thể cán bộ, công nhân viên, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến quý cổ đông và các nhà đầu tư đã hết sức ủng hộ và tin tưởng vào Ngô Han

**CÔNG TY CỔ PHẦN NGÔ HAN
CHỦ TỊCH**

II. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Quá trình thành lập

- Tên giao dịch tiếng việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NGÔ HAN
- Tên giao dịch quốc tế: NGO HAN JOINT-STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: NHW
- Logo của công ty:



- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh chuyển đổi loại hình thành công ty Cổ Phần lần đầu số 4703000102 ngày 26/04/2004 do Sở Kế Hoạch Đầu Tư tỉnh Đồng Nai cấp và thay đổi lần 7 ngày 05/01/2011.
- Vốn điều lệ: 229.506.270.000 đồng (Hai trăm hai mươi chín tỷ, năm trăm lẻ sáu triệu, hai trăm bảy mươi nghìn đồng)
- Ngành nghề kinh doanh:
 - (a) Sản xuất nguyên liệu đồng nhôm; dây và cáp điện và các sản phẩm liên quan;
 - (b) Mua bán nguyên vật liệu đồng, nhôm, sơn cách điện, giấy cách điện, dây điện từ; dây và cáp điện.
 - (c) Mua bán phế liệu, phế thải kim loại (trừ các chất thải nguy hại theo danh mục tại Quyết định số 23/2006/QĐ-BTNMT ngày 26/12/2006 của Bộ Tài Nguyên Và Môi Trường).
 - (d) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
 - (e) Sản xuất mô tơ, máy phát; biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện; thiết bị dây dẫn điện các loại; thiết bị điện chiếu sáng; đồ điện dân dụng; thiết bị điện khác.
 - (f) Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy); máy bơm, máy nén, vòi và van khác; dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén; máy thông dụng khác.
 - (g) Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp; hệ thống điện.
 - (h) Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông; máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp; máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện).
 - (i) Bán buôn tổng hợp.
 - (j) Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh.
- Trụ sở chính:

- Địa chỉ: Ấp Hiền Đức, xã Phước Thái, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai
 - Điện thoại: (061) 3841578; Fax: (061) 3841577
 - Email: contact@ngohanwire.com;
 - Website: www.ngohanwire.com www.ngohanwire.vn
- Chi nhánh Công ty Cổ phần Ngô Han:
- Địa chỉ: Số 32, Đường D2, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM
 - Điện thoại: (08) 3521 4120; Fax: (08) 3521 4121

2. Niêm yết

Giao dịch Chứng khoán TP.HCM vào ngày 12/01/2010 theo Quyết định số 03/QĐ - SGDHCM của Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP HCM và chính thức giao dịch vào ngày 26/01/2010, cụ thể:

- Loại chứng khoán: cổ phiếu phổ thông
- Mã chứng khoán: NHW
- Mệnh giá: 10.000đồng
- Số lượng chứng khoán niêm yết: 22.950.627 cổ phiếu (Hai mươi hai triệu chín trăm năm mươi nghìn sáu trăm hai mươi bảy cổ phiếu).
- Tổng giá trị chứng khoán niêm yết: 229.506.270.000 đồng (Hai trăm hai mươi chín tỷ, năm trăm lẻ sáu triệu, hai trăm bảy mươi nghìn đồng).

3. Quá trình hình thành và phát triển

Năm 1987, ông Nguyễn Văn Sung và bà Ngô Thị Thông đồng sáng lập cơ sở sản xuất dây điện từ Ngô Han, với kinh nghiệm nhiều năm làm việc trong ngành công nghiệp điện, cả hai đã khởi đầu hoạt động sản xuất kinh doanh như một doanh nghiệp gia đình.

Từ năm 2000, công ty bắt đầu áp dụng hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO:9001, tiếp theo đó là ISO 14000, SA 8000; thành lập và vận hành phòng thử nghiệm đạt tiêu chuẩn ISO 17025 và sản xuất thành công sản phẩm có chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế như JIS, IEC, NEMA... Đặc biệt, năm 2003 Ngô Han là công ty sản xuất dây điện từ đầu tiên tại Việt Nam đạt được chứng chỉ chất lượng UL (Underwriters Laboratory), đồng thời được UBND TP.HCM bình chọn vào đợt đầu tiên của chương trình phát triển sản phẩm công nghiệp chủ lực của thành phố năm 2003-2005 và cho đến thời điểm hiện nay, Ngô Han đã chiếm lĩnh được khoảng 40% thị phần của thị trường dây điện từ tại Việt Nam.

Sau khi chuyển đổi thành công ty cổ phần vào năm 2004, Ngô Han đã thu hút được sự tham gia đầu tư của các quỹ đầu tư lớn như Mekong Enterprise Fund I, Mekong Enterprise Fund II, VietCapital, ngân hàng BIDV. Đến ngày 26 tháng 1 năm 2010, Ngô Han với mã chứng khoán NHW đã chính thức niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM.

4. Các đợt tăng vốn

Thời gian	Vốn điều lệ thực góp	Hình thức tăng vốn điều lệ
26/04/2004	50.000.000.000	Thành lập công ty cổ phần
03/05/2004	63.214.290.000	Phát hành cho cổ đông chiến lược
09/05/2007	227.233.930.000	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
10/10/2009	229.506.270.000	Phát hành cổ phiếu thưởng cho nhân viên

Nguồn: NHW

5. Các mốc phát triển

- 1987 : Thành lập Cơ sở sản xuất dây điện từ Ngô Han, trụ sở đặt tại Thành phố Hồ Chí Minh.
- 1996 : Thành lập Công ty TNHH Ngô Han, xây dựng nhà máy mới và chuyển trụ sở chính về Đồng Nai với vốn điều lệ 50 tỷ đồng.
- 2004 : Chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Ngô Han, Mekong Enterprise Fund I đầu tư vào 1.85 triệu USD, tăng vốn điều lệ lên 63,214,290,000 đồng.
- 2007 : Tăng vốn điều lệ lên 227,233,930,000 đồng, tiếp tục phát hành cổ phiếu cho cổ đông chiến lược như Mekong Enterprise Fund II, VietCapital, NH BIDV...
- 2009 : Tăng vốn điều lệ lên 229,506,270,000 đồng.
- 2010 : Chính thức niêm yết cổ phiếu trên SGD Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh

III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Chiến lược phát triển của Ngô Han là tiếp tục tập trung chủ lực vào lĩnh vực dây điện từ vốn là lợi thế cạnh tranh trong suốt những năm qua và sẽ tiếp tục nâng cao năng lực cạnh tranh này bằng cách sản xuất ra những sản phẩm dây điện từ có sự khác biệt với đối thủ cạnh tranh như dây điện từ có cấp nhiệt cao hơn, dây điện từ siêu mỏng dùng trong các thiết bị tự động, sử dụng cho các loại cáp tín hiệu, cáp điều khiển ...

Ngoài sản phẩm dây điện từ, Ngô Han còn tập trung vào việc đầu tư nghiên cứu và đưa ra thị trường những sản phẩm mới có sử dụng nguồn nguyên vật liệu đồng đầu vào như đồng thanh cái Busbar, sản phẩm này đã được Ngô Han sản xuất và tung vào thị trường trong quý 4/2009, đây là một trong những sản phẩm khá đặc thù và trong những năm qua Việt Nam chủ yếu nhập khẩu từ nước ngoài mà chưa thể sản xuất được ở trong nước. Trong năm 2011 và những năm tiếp theo, Ngô Han sẽ tiếp tục nghiên cứu và phát triển thêm những sản phẩm tương tự như Busway, motor cao cấp, tủ bảng điện, quạt điện cao cấp, dây cáp điện chống cháy ...

Hiện nay, Ngô Han đang tập trung vào việc mở rộng thị trường bán lẻ tại khu vực miền Trung, miền Tây và các tỉnh Tây Nguyên, bước đầu đã mở được một số đại lý và sắp tới sẽ khai trương cửa hàng thiết bị đầu tiên của Ngô Han tại thành phố Hồ Chí Minh với các sản phẩm chủ lực là dây điện từ, ngoài ra còn là nhà phân phối hàng chính hãng các thiết bị điện, thiết bị chiếu sáng của các nhà sản xuất uy tín hàng đầu như Paragon, Philips, Osram, Sacom, Schneider...

Bên cạnh đó, Ngô Han tiếp tục tập trung vào việc củng cố, mở rộng phân khúc thị trường trong nước, đặc biệt là thị trường khu vực phía Bắc và thị trường xuất khẩu sang các nước khu vực Đông Nam Á, Châu Á và cả một số nước Châu Âu.

IV. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Hoạt động của HĐQT năm 2010

Trong năm 2010, Hội đồng Quản trị đã họp tổng cộng 4 lần với các nội dung như sau:

Lần 1 - ngày 31/03/2010:

- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2009.
- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tháng 02/2010 và ước tính quý 1/2010.
- Báo cáo công tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới.

Lần 2 – ngày 30/06/2010:

- Báo cáo thực hiện nghị quyết HĐQT lần 1/2010.
- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 5 tháng 2010 và ước tính quý 2/2010.
- Ước tính khả năng thực hiện kế hoạch tài chính năm 2010 trong 6 tháng cuối năm và xem xét khả năng điều chỉnh tăng kế hoạch lợi nhuận năm 2010.
- Báo cáo công tác nghiên cứu, phát triển sản phẩm và các dự án đầu tư phát triển mới.
- Xem xét bổ nhiệm Phó TGD Sản xuất – Kỹ thuật, Phó TGD Tài chính – Kinh doanh – Đầu tư và định hướng quy hoạch TGD trong dài hạn.
- Tóm tắt kế hoạch đến cuối năm 2010 của 2 Phó TGD.

Lần 3 – ngày 28/09/2010:

- Báo cáo thực hiện nghị quyết HĐQT lần 2/2010.
- Báo cáo tổng thể kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 8 tháng 2010 và ước tính lợi nhuận đến hết quý 3/2010.
- Báo cáo công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm và tiến độ thực hiện các dự án đầu tư phát triển mới.
- Báo cáo kế hoạch các nhiệm vụ trọng tâm trong quý 4/2010.
- Thảo luận và quyết nghị các vấn đề liên quan đến chế độ chính sách của Ban lãnh đạo công ty.

Lần 4 – ngày 30/12/2010:

- Báo cáo thực hiện nghị quyết HĐQT lần 3/2010.
- Báo cáo tổng thể hoạt động sản xuất kinh doanh 11 tháng 2010 và ước tính lợi nhuận đến hết quý 3/2010.
- Kế hoạch tài chính năm 2011.

2. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2010

KQKD (Đvt: tỷ đồng)	2009	KH 2010	TH 2010	TH 2010/ 2009	TH 2010/ KH 2010
Doanh thu thuần	1,008.2	1,151.8	1,215.9	121%	106%
Lợi nhuận gộp	112.4	145.7	109.4	97%	75%
Tổng chi phí	59.8	64.5	45.1	75%	70%
LNST	43.6	60.9	48.4	111%	79%

- Doanh thu thuần : **1.215,9** tỷ đồng, hoàn thành **106%** KH 2010, bằng 121% DT 2009.

- Lợi nhuận ròng : **48,4** tỷ đồng, hoàn thành **79%** KH 2010, bằng 111% LNST năm 2009.

3. Bổ nhiệm nhân sự chủ chốt:

3.1 Thay đổi Tổng giám đốc:

Bà Ngô Thị Thông giữ chức TGD thay cho Ông Low Siew Chain từ tháng 6 năm 2010. Như vậy Bà Ngô Thị Thông hiện là Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Công ty Cổ phần Ngô Han.

3.2 Miễn nhiệm và bổ nhiệm thành viên Ban kiểm soát:

Miễn nhiệm đối với Ông Hồ Thanh Tâm : theo đề nghị của HOSE do ông Tâm đang nắm giữ vị trí Giám đốc Chất lượng của công ty.

Bổ sung cô Nguyễn Anh Khuê, hiện là Phó phòng Kế hoạch Tổng hợp Ngân hàng ĐT&PT VN (BIDV), chi nhánh Tp.HCM làm thành viên Ban kiểm soát.

3.3 Bổ nhiệm 2 Phó TGD:

- Ông Huỳnh Quốc Thái: Phó TGD Kỹ thuật – Sản xuất.
- Ông Nguyễn Anh Tuấn: Phó TGD Tài chính – Kinh doanh – Đầu tư.

4. Triển vọng phát triển của ngành

Năm 2010, kinh tế Việt Nam tiếp tục có sự phục hồi nhanh chóng sau tác động của khủng hoảng kinh tế toàn cầu, tốc độ tăng trưởng GDP cả năm 2010 đạt 6.78%, cao hơn gần 0.3% so với nhiệm vụ kế hoạch được quốc hội phê duyệt từ đầu năm là 6.5%. Trong bối cảnh kinh tế phục hồi chậm chạp và trong nước gặp nhiều khó khăn, kinh tế Việt Nam đạt được tốc độ tăng trưởng tương đối cao như trên là một thành công.

Năm 2010 lạm phát có những diễn biến phức tạp. Từ đầu năm đến cuối tháng 8 chỉ số giá tiêu dùng diễn biến theo chiều hướng ổn định ở mức tương đối thấp, trừ hai tháng đầu năm CPI ở mức cao do ảnh hưởng bởi những tháng Tết. Tuy nhiên, lạm phát đã thực sự trở thành mối lo ngại từ tháng 9 khi CPI tăng bất đầu xu hướng tăng cao. Đến hết tháng 11, chỉ số giá tiêu dùng đã tăng tới 9,58% và mục tiêu kiềm chế lạm phát cả năm dưới 8% mà Quốc hội đề ra sẽ không thực hiện được.

Sản xuất công nghiệp hồi phục khá nhanh. Giá trị sản xuất công nghiệp tăng 14 % so với năm 2009, bao gồm khu vực kinh tế nhà nước tăng 7,4%; khu vực kinh tế ngoài nhà nước tăng 14,7%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài tăng 17,5%. Cơ cấu sản xuất công nghiệp đã có bước chuyển dịch tích cực, trong giá trị sản xuất của toàn ngành công nghiệp, công nghiệp chế biến, chế tạo năm 2010 chiếm tỷ trọng lớn nhất (89,4%), đạt tốc độ tăng 14,7% so với năm 2009, cao hơn nhiều so với năm trước. Đây là ngành có tốc độ hồi phục nhanh nhất trong năm 2010 sau giai đoạn khủng hoảng và được kỳ vọng sẽ đạt được mức tăng trưởng cao trong tương lai, mở ra các cơ hội cho các doanh nghiệp trong ngành cũng như các doanh nghiệp sản xuất dây điện từ sử dụng cho các sản phẩm công nghiệp điện và truyền tải điện năng như Ngô Han.

**CÔNG TY CỔ PHẦN NGÔ HAN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

V. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

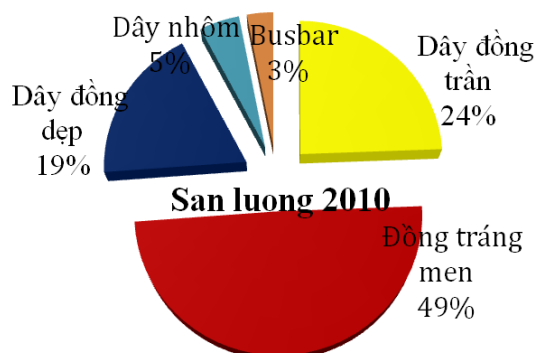
1. Báo cáo tình hình tài chính

1.1 Báo cáo tình hình kinh doanh năm 2011:

Sản lượng bán (Đvt: tấn)	2008	2009	KH 2010	TH 2010	TH 2010/ 2009	TH 2010/ KH2010
Dây đồng trần	2,289	3,692	3,583	1,482	40.10%	41.36%
Đồng tráng men	1,969	1,845	2,831	2,999	162.50%	105.93%
Dây đồng dẹp	1,208	859	1100	1,119	130.20%	101.73%
Dây nhôm	163	354	267	284	80.20%	106.37%
Busbar	-	21	305	186	885.60%	60.98%
Tổng sản lượng	5,629	6,772	8,086	6,070	89.64%	75.07%

Do tình hình biến động giá đồng và lạm phát tăng cao trong năm 2010 làm giảm sản lượng bán của Ngô Han trên thị trường do khách hàng có xu hướng mua sử dụng dây rẻ và chất lượng thấp hơn.

Tổng sản lượng bán năm 2010 đạt 6.070 tấn, đạt 75,07% kế hoạch năm. Trong đó, dây đồng tráng men vẫn chiếm 49% tổng sản lượng và tiếp tục là mặt hàng chủ lực của Ngô Han.



1.2 Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2010:

KQKD (Đvt: tỷ đồng)	2009	KH 2010	TH 2010	TH 2010/ 2009	TH 2010/ KH 2010
Doanh thu thuần	1,008.2	1,151.8	1,215.9	121%	106%
Lợi nhuận gộp	112.4	145.7	109.4	97%	75%
Tổng chi phí	59.8	64.5	45.1	75%	70%
LNST	43.6	60.9	48.4	111%	79%

Tổng doanh thu năm 2010 đạt 1.215,9 tỷ đồng, tăng 21% so với thực hiện năm 2009 và hoàn thành 106% kế hoạch năm 2010. Nguyên nhân chủ yếu do giá đồng cathode tăng khiến giá bán tăng làm tăng doanh thu.

Tuy nhiên, chi phí đầu vào tăng cao khiến giá vốn hàng bán tăng mạnh, làm lợi nhuận sau thuế giảm. Lợi nhuận sau thuế năm 2010 đạt 48,4 tỷ đồng, tăng 11% so với LNST năm 2009, đạt 79% kế hoạch LNST năm 2010.

1.3 Tình hình tài sản:

Bảng CĐKT (Đvt: VND'000)	31/12/2009	31/12/2010	2010/2009
TÀI SẢN	500,272,917	743,169,942	149%
A. TSLĐ & ĐT ngắn hạn	428,437,793	673,169,815	157%
B. TSCĐ và ĐT dài hạn	71,835,123	70,000,127	97%
NGUỒN VỐN	500,272,917	743,169,942	149%
A. Nợ phải trả	259,435,208	486,084,042	187%
B. Nguồn vốn chủ sở hữu	240,837,708	257,085,900	107%

Tổng tài sản năm 2010 đạt 743,16 tỷ đồng, tăng 49% so với cùng kỳ năm 2009. Tổng tài sản tăng mạnh chủ yếu từ tăng từ hàng tồn kho do giá đồng tăng.

1.4 Các chỉ tiêu tài chính:

Chỉ số	2007	2008	2009	2010
Chỉ số thanh toán hiện hành	2.48	1.70	1.66	1.39
Vòng quay các khoản phải thu	5.48	5.58	7.29	6.15
Vòng quay hàng tồn kho	5.08	3.66	3.80	3.95
Vòng quay Tổng tài sản	2.16	1.77	1.92	1.96
Lợi nhuận gộp/ Doanh thu	6.27%	5.18%	11.18%	9.00%
Lợi nhuận ròng/Doanh thu	4.03%	0.25%	4.34%	3.98%
ROA	8.30%	0.39%	8.71%	6.51%
ROE	12.90%	0.82%	18.10%	18.82%
EPS (đồng)	1,481	94	1,899	2,108

Qua bảng trên cho thấy Ngô Han đã có những bước phục hồi rất ấn tượng sau khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008. ROE được duy trì ở mức trên 18% trong 2 năm 2009, 2010. Tuy nhiên chỉ số ROA năm 2010 giảm so với 2009 từ 8.71% còn 6.51%, nguyên nhân chủ yếu là do lợi nhuận sau thuế năm 2010 chỉ tăng trưởng 11% nhưng Tổng tài sản tăng 49% so với năm 2009. Lợi nhuận sau thuế năm 2010 tăng 11% so với năm 2009 đã giúp cho thu nhập trên 1 cổ phần (EPS) tăng từ 1.899 đ/cp lên 2.108 đ/cp. Hệ số EPS được cải thiện đã giúp tăng tính hấp dẫn của cổ phiếu NHW trên TTCK trong cộng đồng nhà đầu tư.

Bảng theo dõi tốc độ tăng trưởng Tổng tài sản & Lợi nhuận sau thuế:

Chỉ tiêu (ĐVT: VND'000)	2008	2009	2010
Tổng tài sản	548,169,778	500,272,917	743,169,942
Tăng trưởng	35%	-9%	49%
LNST	2,144,713	43,586,010	48,379,068
Tăng trưởng LNST	-94%	1932%	11%

Các hệ số thanh toán giảm so với năm 2009 nhưng được duy trì ở mức an toàn trong năm 2010, luôn đảm bảo khả năng thanh toán và phản ánh hiệu quả quản lý vòng quay tài sản lưu động.

Tóm lại, Ngô Han tiếp tục đảm bảo khả năng thanh toán ở mức an toàn, quản lý vốn lưu động có hiệu quả hơn năm 2010.

2. Các biện pháp quản trị nổi bật trong năm 2010:

2.1 Quản trị giá vốn hàng bán:

Giá vốn hàng bán luôn chiếm trên 90% doanh thu của Công ty, vì vậy việc quản trị giá đồng cathode đầu vào có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Ngô Han.

Cùng với đà phục hồi kinh tế toàn cầu năm 2010, gia tăng nhu cầu sản xuất và sự gia tăng mạnh mẽ nhu cầu đồng cathode của Trung Quốc đã khiến giá đồng có những diễn biến vô cùng phức tạp. Trong năm 2010, giá đồng Cathode biến động rất mạnh với biên độ giao động lên đến 60% (giá cao nhất đạt 9.731,5 usd/tấn ngày 31/12 và giá thấp nhất 6.091 usd/tấn và tháng 06.2010) đã ảnh hưởng rất lớn đến giá vốn hàng bán và chính sách bán hàng.

Nhưng với những kinh nghiệm quý báu tích lũy được trong quá trình 21 năm phát triển, đặc biệt là giai đoạn năm 2008 – 2009, Ban điều hành đã có chính sách mua đồng theo hướng thận trọng là mua theo giá bình quân và sử dụng nhiều công cụ để bảo hiểm rủi ro như thực hiện giao dịch nghiệp vụ Swap, hay có thể bán đồng nguyên liệu trên sàn LME khi nhận định giá đồng có xu hướng giảm.

2.2 Quản trị tài chính:

Nguồn nguyên vật liệu phần lớn phụ thuộc vào nguồn nhập khẩu và chịu ảnh hưởng rất lớn từ sự trượt giá của VND trong thời gian qua. Tỷ giá VND/USD bình quân đã tăng hơn 6% trong năm 2010 (tỷ giá từ 17.814 lên mức 18.932 đồng/USD).

Cuối tháng 11/2010 tỷ giá trên thị trường tự do tăng vọt lên mức 21.380 - 21.450 đồng/USD và vượt qua mức 21.500 đồng/USD vào cuối năm 2010. Chênh lệch tỷ giá giữa thị trường chợ đen so với tỷ giá chính thức đến 10%. Dẫn đến việc doanh nghiệp phải chịu các khoản lỗ do chênh lệch tỷ giá đối với khoản phải trả cho nhà cung cấp bằng đồng USD.

Cùng với rủi ro này, thị trường tiền tệ căng thẳng cũng dẫn đến việc doanh nghiệp không thể mua được ngoại tệ theo giá gốc và phải trả thêm các khoản phụ thu đã đẩy chi phí tăng cao.

Để hạn chế rủi ro về tỷ giá Ngô Han cũng sử dụng các công cụ như option, forward để bảo hiểm rủi ro về tỷ giá trong điều kiện tỷ giá giữa VNĐ/USD có nhiều biến động. Qua đó, chi phí tài chính đã giảm mạnh từ mức 43 tỷ năm 2009 còn 21,6 tỷ năm 2010.

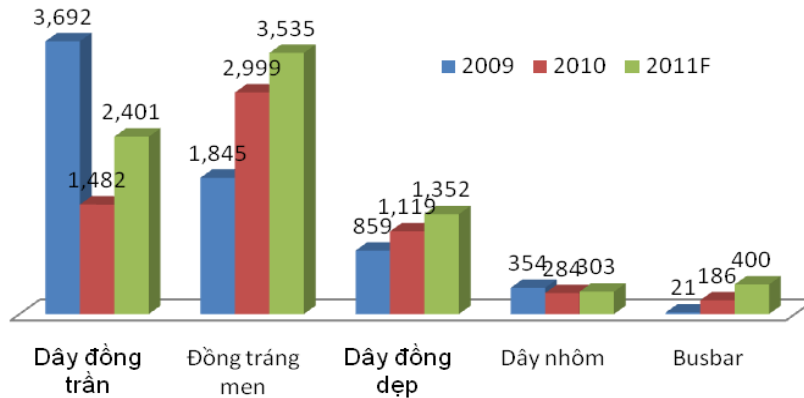
3. Kế hoạch kinh doanh năm 2011:

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010 và dự báo tình hình thị trường năm 2011, HĐQT và Ban lãnh đạo đã mạnh dạn đề ra kế hoạch sản kinh doanh năm 2011 như sau:

3.1 Kế hoạch về sản xuất:

Chỉ tiêu	2009	2010	2011F	2011F/2010
Dây đồng trần	3,692	1,482	2,401	162%
Đồng tráng men	1,845	2,999	3,535	118%
Dây đồng dẹp	859	1,119	1,352	121%
Dây nhôm	354	284	303	107%
Busbar	21	186	400	215%
Tổng sản lượng	6,772	6,070	7,991	132%

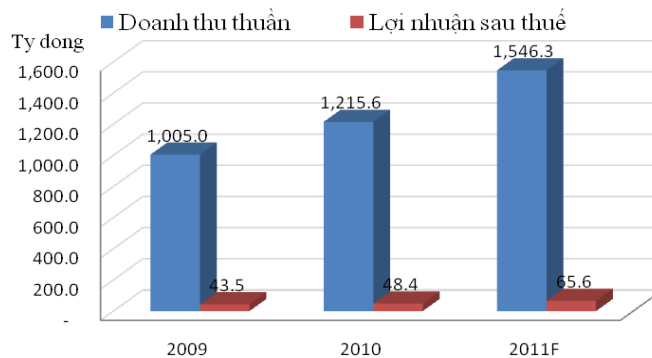
Tổng sản lượng dây kế hoạch năm 2011 tăng 32% so với thực hiện năm 2010. Biểu đồ chi tiết kế hoạch sản lượng dây:



3.2 Kế hoạch kinh doanh:

Chỉ tiêu	2009	2010	2011F
Doanh thu thuần	1,005,233,707,443	1,215,584,590,856	1,546,341,529,642
Giá vốn hàng bán	892,822,369,748	1,106,216,120,306	1,377,454,731,298
Lợi nhuận gộp	112,411,337,695	109,368,470,550	168,886,798,344
Tổng chi phí	58,752,311,995	44,863,150,844	81,055,722,386
LNTT	53,659,025,700	64,505,319,706	87,831,075,958
<i>Thuế TNDN</i>	<i>10,073,015,900</i>	<i>16,126,329,927</i>	<i>21,891,226,761</i>
Lợi nhuận sau thuế	43,586,009,800	48,378,989,780	65,673,680,282

- Tổng doanh thu kế hoạch năm 2011 : 1.546 tỷ, tăng 27% so với năm 2010.
- Lợi nhuận sau thuế kế hoạch 2011 : 65,6 tỷ, tăng 36% so với năm 2010.



Trân trọng./.

**CÔNG TY CỔ PHẦN NGÔ HAN
TỔNG GIÁM ĐỐC**

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN

1. Bảng cân đối kế toán.

Công ty Cổ phần Ngô Han
Bảng cân đối kế toán ngày 31 tháng 12 năm 2010

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2010 VNĐ	31/12/2009 VNĐ
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn	100		673.169.814.971	428.437.793.292
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	3	17.523.029.503	91.518.401.006
Các khoản phải thu	130	4	245.265.054.540	152.751.035.717
Phải thu thương mại	131		231.775.963.757	151.426.337.582
Trả trước cho người bán	132		8.334.420.608	825.668.667
Phải thu khác	135		5.385.870.230	715.546.749
Dự phòng phải thu khó đòi	139		(231.200.055)	(216.517.281)
Hàng tồn kho	140	5	379.955.133.574	180.840.402.756
Tài sản ngắn hạn khác	150		30.426.597.354	3.327.953.813
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		1.482.382.594	1.288.336.294
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		28.910.014.806	2.035.383.017
Thuế phải thu Ngân sách Nhà nước	154		31.516.232	49.600
Tài sản ngắn hạn khác	158		2.683.722	4.184.902
Tài sản dài hạn	200		70.000.127.013	71.835.123.414
Tài sản cố định	220		65.522.716.692	70.673.396.858
Tài sản cố định hữu hình	221	6	59.563.756.748	55.248.586.556
<i>Nguyên giá</i>	222		148.987.154.622	134.771.526.968
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(89.423.397.874)	(79.522.940.412)
Tài sản cố định vô hình	227	7	1.201.092.750	174.114.571
<i>Nguyên giá</i>	228		2.269.329.818	606.278.318
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(1.068.237.068)	(432.163.747)
Xây dựng cơ bản dở dang	230	8	4.757.867.194	15.250.695.731
Tài sản dài hạn khác	260		4.477.410.321	1.161.726.556
Chi phí trả trước dài hạn	261	9	4.297.137.318	981.453.553
Tài sản thuế hoãn lại	262		180.273.003	180.273.003
TỔNG TÀI SẢN	270		743.169.941.984	500.272.916.706

Công ty Cổ phần Ngô Han
Bảng cân đối kế toán ngày 31 tháng 12 năm 2010 (tiếp theo)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2010 VND	31/12/2009 VND
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ	300		486.084.042.412	259.435.208.422
Nợ ngắn hạn	310		484.922.718.053	258.293.263.922
Vay ngắn hạn	311	10	341.951.523.676	172.707.680.129
Phải trả thương mại	312		126.007.661.525	50.870.488.854
Người mua ứng trước	313		202.069.153	1.600.990.766
Thuế phải nộp Ngân sách Nhà nước	314	11	9.667.503.703	17.738.483.065
Phải trả nhân viên	315		1.005.511.133	677.392.738
Chi phí phải trả	316	12	2.605.669.849	4.161.444.014
Phải trả khác	319	13	3.482.779.014	10.536.784.356
Nợ dài hạn	330		1.161.324.359	1.141.944.500
Dự phòng trợ cấp thôi việc	336	14	1.161.324.359	1.141.944.500
VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		257.085.899.572	240.837.708.284
Vốn chủ sở hữu	410		257.085.899.572	240.837.708.284
Vốn cổ phần	411	15	229.506.273.435	229.506.273.435
Cổ phiếu quỹ	413	15	(766.560.000)	-
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419	15	766.560.000	-
Lợi nhuận chưa phân phối	420		27.579.626.137	11.331.434.849
TỔNG NGUỒN VỐN	440		743.169.941.984	500.272.916.706

Người lập:



 Nguyễn Thị Hương
 Kế toán trưởng

Người duyệt:


 Ngô Thị Thông
 Tổng Giám đốc

2. Kết quả kinh doanh

Công ty Cổ phần Ngô Han

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

	Mã số	Thuyết minh	2010 VND	2009 VND
Tổng doanh thu	01	16	1.215.977.838.104	1.008.661.891.939
Các khoản giảm trừ	03		(393.242.108)	(3.428.184.082)
Doanh thu thuần	10		1.215.584.595.996	1.005.233.707.857
Giá vốn hàng bán	11	17	(1.106.216.120.306)	(892.822.370.092)
Lợi nhuận gộp	20		109.368.475.690	112.411.337.765
Doanh thu hoạt động tài chính	21	18	10.053.049.229	8.684.585.728
Chi phí tài chính	22	19	(31.897.559.922)	(52.931.189.155)
Chi phí bán hàng	24		(12.918.830.098)	(7.483.881.202)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		(10.339.486.542)	(8.046.972.952)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		64.265.648.357	52.633.880.184
Kết quả từ những hoạt động khác	40			
Thu nhập khác	31	20	243.993.562	1.180.474.458
Chi phí khác	32		(4.217.073)	(155.328.842)
Lợi nhuận trước thuế	50		64.505.424.846	53.659.025.800
Chi phí thuế thu nhập hiện hành	51	21	(16.126.356.213)	(10.253.288.178)
Lợi ích thuế thu nhập hoãn lại	52	21	-	180.273.003
Lợi nhuận thuần sau thuế	60		48.379.068.633	43.586.010.625
Lãi trên cổ phiếu				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	0	2.115	1.905

Người lập:



Nguyễn Thị Hương
Kế toán trưởng



Ngô Thị Thông
Tổng Giám đốc

3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

Công ty Cổ phần Ngân Hàng

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010

	Mã số	Thuyết minh	2010 VNĐ	2009 VNĐ
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
Lợi nhuận trước thuế	01		64.505.424.846	53.659.025.800
Điều chỉnh cho các khoản				
Khấu hao và phân bổ	02		12.726.345.719	9.998.190.046
Dự phòng	03		58.357.633	55.317.674
Lỗi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	04		2.189.956.121	8.831.752.125
Thu nhập lãi tiền gửi	05		(4.220.358.401)	(4.805.569.728)
Chi phí lãi vay	06		11.467.202.369	9.586.622.805
Lãi thanh lý tài sản cố định	07		(50.000.000)	(2.000.000)
Xóa sổ xây dựng cơ bản dở dang	08		-	414.142.078
Lợi nhuận hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	09		86.676.928.277	77.737.480.800
Biến động các khoản phải thu và tài sản ngắn hạn khác	10		(119.627.345.138)	(21.678.437.054)
Biến động hàng tồn kho	10		(199.114.730.818)	107.719.042.767
Biến động các khoản phải trả và nợ khác	11		66.589.078.502	31.234.842.700
			(165.476.069.177)	195.012.929.213
Lãi vay đã trả	13		(11.965.577.310)	(10.288.325.959)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		(23.194.818.420)	(377.836.908)
Tiền thuần (chi cho)/thu từ hoạt động kinh doanh	20		(200.636.464.907)	184.346.766.346

Công ty Cổ phần Ngô Han
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2010 (tiếp theo)

	Mã số	Thuyết minh	2010 VND	2009 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
Chi mua tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	21		(10.891.349.318)	(11.788.188.079)
Thu từ thanh lý tài sản cố định	22		50.000.000	2.000.000
Đầu tư tiền gửi ngắn hạn	23		-	308.268.820
Thu lãi tiền gửi	27		4.220.358.401	4.805.569.728
Tiền thuần chi cho hoạt động đầu tư	30		(6.620.990.917)	(6.672.349.531)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
Thu từ vay ngắn hạn	33		1.112.824.355.162	528.441.711.672
Chi trả nợ gốc vay	34		(944.766.347.697)	(608.409.094.189)
Chi trả cổ tức	36		(34.795.923.144)	(60.755.830.936)
Tiền thuần thu từ/(chi cho) hoạt động tài chính	40		133.262.084.321	(140.723.213.453)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(73.995.371.503)	36.951.203.362
Tiền và các khoản tương đương đầu năm	60		91.518.401.006	54.567.197.644
Tiền và các khoản tương đương cuối năm	70	3	17.523.029.503	91.518.401.006

Người lập:



 Nguyễn Thị Hương
Kế toán trưởng

Người duyệt:



 Ngô Thị Thông
Tổng Giám đốc

VII. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Ngô Han quy định về chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Năm 2010, Ban Kiểm soát Công ty đã triển khai thực hiện nhiệm vụ và xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông những nội dung sau:

1. Hoạt động của Ban Kiểm Soát

Ban Kiểm Soát đã chú trọng đến những hoạt động giám sát, kiểm tra trên một số lĩnh vực sau:

- Giám sát hoạt động của Hội Đồng Quản Trị, Điều hành của Ban Tổng Giám đốc và Bộ máy quản lý Công ty trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động của năm 2010 đã được Đại Hội Cổ Đông thông qua.
- Đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty, trực tiếp làm việc với Ban lãnh đạo, điều hành các đơn vị trong Công ty nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót, từ đó đề xuất những kiến nghị giải pháp phù hợp cho ban lãnh đạo, điều hành Công ty.

Ban kiểm soát kính trình Đại Hội kết quả giám sát một số lĩnh vực hoạt động trọng yếu của Công ty trong năm 2010, như sau :

2. Giám sát hoạt động của HĐQT & Ban TGD

2.1 Hội đồng quản trị:

- Các hoạt động của HĐQT năm 2010 đã tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cũng như các qui định của pháp luật hiện hành. HĐQT đã hoạt động tích cực, năng động nắm bắt tình hình kịp thời đề ra những giải pháp khắc phục những biến động bất lợi trong quá trình SXKD và khai thác những cơ hội thuận lợi đầu tư phát triển hiệu quả. Các quyết định của HĐQT đều mang tính tập trung và có sự thống nhất cao.
- Các chủ trương, quyết định của HĐQT: Việc tổ chức điều hành chiến lược phát triển SXKD của Công ty đều thực hiện trên cơ sở mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Phương án đầu tư và dự án đầu tư cơ bản thực hiện đúng quy trình đầu tư và Điều lệ Công ty quy định; các giải pháp về thị trường, tiếp thị và công nghệ thực hiện đảm bảo tính nguyên tắc và mang lại hiệu quả.

2.2 Tổng giám đốc và bộ máy quản lý:

Các hoạt động của Công ty đã được Ban Tổng giám đốc điều hành và bộ máy quản lý, giúp việc triển khai trên cơ sở Nghị quyết, quyết định của HĐQT và Điều lệ Công ty.

- Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ các Quyết định, Nghị quyết của HĐQT và thực hiện tốt các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo đúng điều lệ Công ty và pháp luật quy định.
- Công tác quản lý, điều hành Công ty và hoạt động SXKD của các đơn thành viên đã có bước chuyển biến tích cực, nhạy bén năng động hơn trong dự báo và xây dựng chiến lược phát triển SXKD, tài chính; trên cơ sở tuân thủ các quy chế, quy định của Công ty và pháp luật hiện

hành.

Năm 2010, Trước những biến động phức tạp của tình tài chính thế giới và trong nước, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty có sự nhạy bén, chủ động xử lý trước những diễn biến bất lợi và khai thác thời cơ thuận lợi; vận dụng kịp thời, hợp lý các chính sách của Đảng và Nhà nước để đề ra những giải pháp phù hợp trong quá trình lãnh đạo, điều hành; phát huy hiệu quả các nguồn lực cho sự phát triển của Công ty.

3. Kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2010

Trên cơ sở báo cáo tài chính hợp nhất năm 2010 do Ban Tổng Giám đốc Công ty lập, Báo cáo kiểm toán của Công Ty Kiểm Toán KPMG, Ban Kiểm Soát đã thẩm định và thống nhất xác nhận:

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán được thực hiện đúng quy định;
- Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2010 đã trình bày trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty cổ phần Ngân hàng; phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

Một số chỉ tiêu chính về tình hình hoạt động Công ty năm 2010:

3.1 Về tình hình tài chính:

TT	Nội dung (đvt: đồng)	Số dư đầu kỳ		Số dư cuối kỳ	
		Số tiền (đ)	Tỷ trọng	Số tiền (đ)	Tỷ trọng
1	Tổng tài sản	500,272,916,701	100.0%	743,169,941,984	100.0%
-	Tài sản ngắn hạn	428,437,793,287	85.6%	673,169,814,971	90.6%
-	Tài sản dài hạn	71,835,123,414	14.4%	70,000,127,013	9.4%
2	Tổng nguồn vốn	500,272,916,701	100.0%	743,169,941,984	100.0%
-	Nợ phải trả	259,435,208,422	51.9%	486,084,042,412	65.4%
-	Nguồn vốn chủ sở	240,837,708,279	48.1%	257,085,899,572	34.6%

3.2 Về kết quả kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu (Đvt: đồng)	Kế hoạch	Thực hiện	Tăng, giảm	
				Số tiền	%
1	Tổng doanh thu	1,151,836,216,028	1,215,584,595,996	63,748,379,968	6%
2	Tổng chi phí	1,070,615,228,014	1,151,078,701,384	80,463,473,370	8%
3	Lợi nhuận trước thuế	81,220,988,015	64,505,894,612	(16,715,093,403)	-21%
4	Lợi nhuận sau thuế	60,915,741,011	48,379,420,959	(12,536,320,052)	-21%
5	Lãi /cổ phiếu (EPS)	2,654	2,108	(546)	-21%

- Doanh thu năm 2010 tăng (+) 6% và Lợi nhuận trước thuế giảm (-) 21 % so với chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (Eps): 2.108 đồng/cổ phần .
- Theo Phương án HĐQT trình Đại hội quyết định thì mức cổ tức cho năm 2010 là 20%

(2.000đ/1CP), HĐQT đã tạm ứng 10% trong năm 2010.

4. Nhận xét và kiến nghị


- 4.1** Kết quả SXKD Công ty năm 2010, đã phản ánh sự phát triển an toàn, bền vững và tuân thủ đúng pháp luật; phù hợp cơ chế thị trường và tình hình thực tế Công ty.
- 4.2** Từ những đánh giá và nhận định trên Ban Kiểm Soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua:
- Báo cáo tình hình hoạt động, kết quả kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2010 của Công ty đã trình trước Đại hội.
 - Kế hoạch SXKD và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2011;
- 4.3** Ban Kiểm Soát đề nghị Hội đồng quản trị và Ban quản lý, điều hành Công ty:
- Các quy chế, quy trình quản lý và điều hành Công ty cần thường xuyên củng cố và hoàn thiện trên cơ sở các quy định hiện hành của pháp luật nhà nước.
 - Tiếp tục nâng cao năng lực hoạt động của các phòng ban Công ty; hoàn chỉnh cơ chế, đưa hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động hiệu quả nhằm đảm bảo sự tuân thủ các quy định, giảm thiểu sai sót, nguy cơ rủi ro tiềm ẩn trong kinh doanh; khuyến khích nâng cao hiệu quả hoạt động và thiết lập được quy trình quản lý trong Công ty.
 - Tăng cường công tác quản lý và điều hành các dự án đầu tư.
 - Trong môi trường kinh tế hội nhập sâu rộng, tình hình tài chính trong nước và thế giới có nhiều biến động. HĐQT và Ban điều hành cần đánh giá, xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng lực hệ thống quản lý nhằm đáp ứng yêu cầu, phù hợp với tình hình thực tế, đưa Công ty vượt qua mọi trở lực và phát triển bền vững.

5. Phương hướng hoạt động năm 2011 của Ban kiểm soát.

- Thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty và Pháp luật Nhà nước.
- Triển khai công tác kiểm tra, giám sát định kỳ theo Điều lệ hoặc đột xuất nếu cần thiết.
- Tham gia với Ban điều hành Công ty nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát nội bộ và quy trình quản lý trong Công ty.

Trân trọng.

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



TRẦN VINH QUANG

VIII. NGUỒN NHÂN LỰC

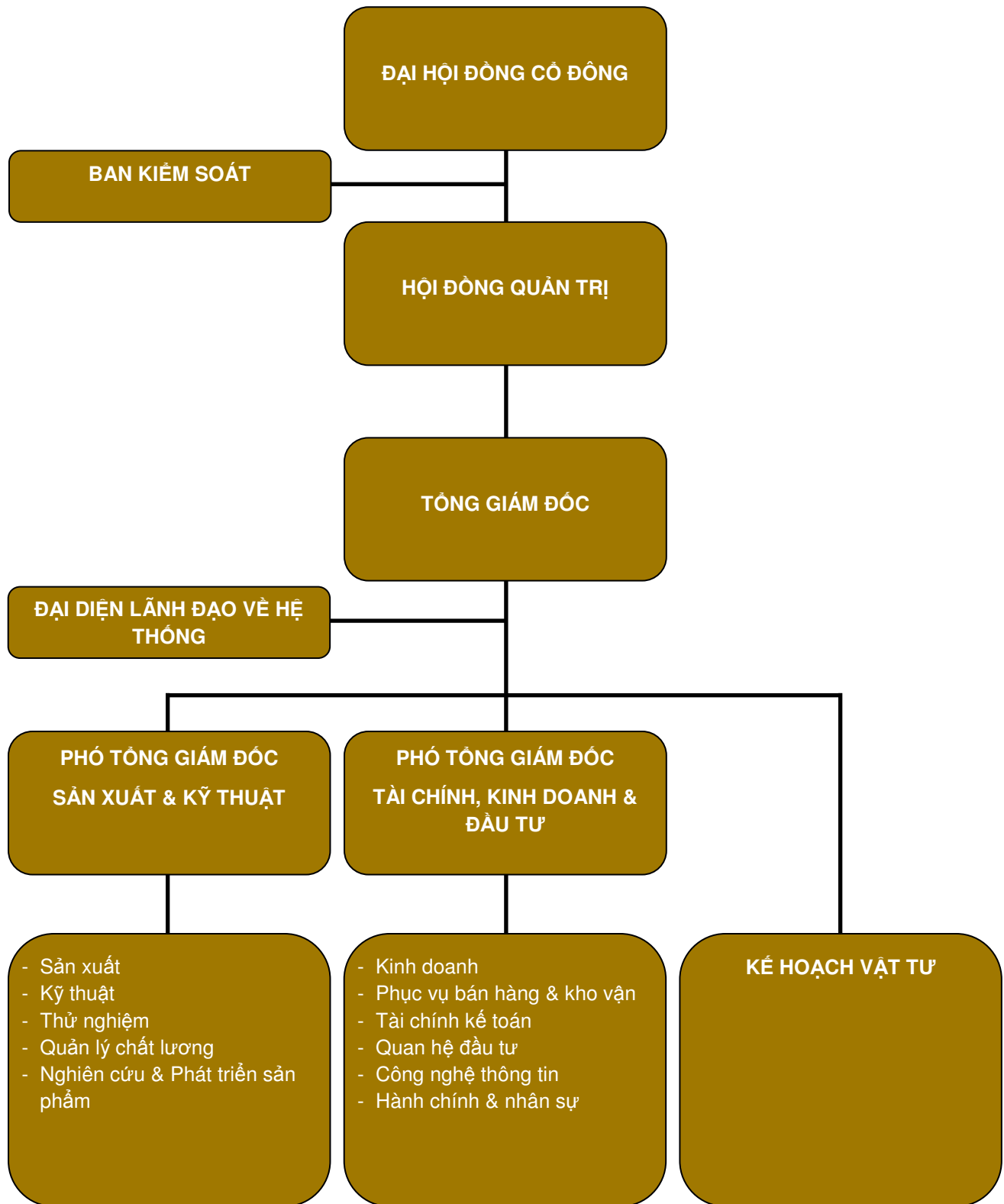
Ngay từ những ngày đầu thành lập, với mục tiêu trở thành một trong năm công ty hàng đầu khu vực Đông Nam Á về sản xuất dây điện từ, Ông Nguyễn Văn Sung – người sáng lập công ty đã đặt nhân tố con người lên hàng đầu. Ông đã rất chú trọng đến công tác tuyển chọn, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực đủ “tâm và tầm” để cùng lãnh đạo Ngô Han ổn định, phát triển đột phá không ngừng trong suốt 20 năm qua. Ông đã trực tiếp lựa chọn và tuyển dụng những nhân tố xuất sắc từ các trường đại học nổi tiếng để huấn luyện đào tạo thực tế về kỹ thuật nghiệp vụ chuyên môn và khả năng quản lý điều hành, cũng như có nhiều chính sách để thu hút nguồn nhân lực giỏi và đã có đầy đủ kinh nghiệm từ bên ngoài. Đến nay, Ngô Han đã sở hữu một đội ngũ lãnh đạo trẻ, năng động và đủ năng lực để điều hành, kế thừa sự nghiệp lãnh đạo tại Ngô Han ở tầm cao mới và nó đã thật sự trở thành một yếu tố cốt lõi tạo nên giá trị vượt trội của Ngô Han.

Sự lớn mạnh của Ngô Han như hôm nay không thể không nhắc đến Bà Ngô Thị Thông – đồng sáng lập Công ty Cổ phần Ngô Han, hiện đang giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty. Bà Thông được biết đến như là một chuyên gia hàng đầu trong lĩnh vực kinh doanh nguyên liệu đồng và dây điện từ. Bà Thông đã cùng với các cộng sự của mình lãnh đạo điều hành Công ty vượt qua rất nhiều khó khăn thách thức kể từ khi Bà chính thức tiếp quản công ty trên vai trò Chủ tịch HĐQT vào cuối năm 2006, cụ thể là Bà đã nhanh chóng đưa ra các quyết định nhằm hạn chế đến mức thấp nhất các rủi ro do hậu quả của cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu tạo ra và kết quả là đã duy trì được lợi nhuận trong năm 2008 trong khi các công ty cùng ngành hàng, đối thủ cạnh tranh phải gánh chịu hậu quả nặng nề lên đến hàng trăm tỷ đồng, đặc biệt là Bà đã lãnh đạo con thuyền Ngô Han thực hiện đạt được khoản 43,5 tỷ lợi nhuận sau thuế trong năm 2009, vượt gần 100% so với kế hoạch ban đầu được HĐQT thông qua từ đầu năm 2009 là 22 tỷ đồng trong điều kiện tình hình kinh tế vĩ mô của Việt Nam có rất nhiều những biến động bất lợi cho Ngô Han như tình trạng tỷ giá hối đoái không ổn định, liên tục tăng cao và tình trạng tồn tại 2 tỷ giá đã gây thiệt hại rất lớn cho Ngô Han ... Và Bà đã khẳng định rằng để đạt được những kết quả như vậy cũng chính là nhờ vào một tập thể lãnh đạo trẻ, năng động và đầy nhiệt huyết mà hiện nay Ngô Han đang sở hữu.

Bên cạnh đó, với chiến lược “bán bớt một phần để phát triển hơn” của người sáng lập nên Ngô Han đã sớm tiếp cận được nguồn vốn, đặc biệt là tiếp cận được các phương pháp và kỹ năng quản trị tiên tiến trên thế giới từ quỹ đầu tư lớn như Mekong Enterprise Fund, Mekong Enterprise Fund II, ... Điều này đã giúp các nhà lãnh đạo điều hành của Ngô Han bổ sung kiến thức và kinh nghiệm trong công tác quản trị doanh nghiệp để góp phần giúp Ngô Han không ngừng gia tăng giá trị, khẳng định được vị thế hàng đầu của mình tại thị trường trong nước và khu vực.

Ngô Han hiện đang có 216 cán bộ công nhân viên, trong đó có 7 người có trình độ sau đại học, 25 người có trình độ đại học, 62 người có trình độ cao đẳng và trung cấp, còn lại là những công nhân kỹ thuật lành nghề đã gắn bó lâu năm tại công ty. Mỗi cán bộ nhân viên phụ trách một lĩnh vực chuyên môn khác nhau, được phân công phân nhiệm và giao quyền hạn cụ thể để chủ động phát huy năng lực nhằm hoàn thành tốt nhất phạm vi nhiệm vụ được giao.

1. Cơ cấu tổ chức và Bộ máy quản lý



2. Các thành viên trong ban điều hành

2.1 Hội đồng quản trị

❖ Bà Ngô Thị Thông – Chủ tịch HĐQT

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng giám đốc

Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính Kế toán

Quá trình công tác:

- Từ 01/ 2006 - nay Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Ngô Han
- Trước 01/ 2006 Cổ đông sáng lập Công ty Cổ phần Ngô Han

Đại diện: 0 cổ phần

Cá nhân: 5.826.743 cổ phần

Những người có liên quan: Nguyễn Vũ Dương (con): 2.216.709

Nguyễn Văn Vũ Lượng (con): 1.497.776

❖ Ông Nguyễn Anh Tuấn – TV HĐQT

Chức vụ: Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng giám đốc Tài chính – Kinh doanh – Đầu tư

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh quốc tế.

Quá trình công tác:

- Từ 2005 - nay Giám đốc Tài chính - Quản trị - Quan hệ đầu tư CTCP Ngô Han
- 2002-2005: Phó Giám đốc Chi nhánh - Cty Bình Tiên (Biti's)
- 2000-2002: Kế toán viên - SGE-Schiendler JV Co.,

Đại diện: 0 cổ phần

Cá nhân: 9.099 cổ phần

❖ Ông Huỳnh Quốc Thái – TV HĐQT

Chức vụ: Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng giám đốc Kỹ thuật – Sản xuất

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện - Điện tử.

Quá trình công tác:

- Từ 02/ 1998 - nay Giám đốc Sản xuất Cty Cổ phần Ngô Han

Đại diện: 0 cổ phần

Cá nhân: 18.179 cổ phần

❖ **Ông Nguyễn Khánh Linh – TV HĐQT**

Chức vụ: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Ngô Han

Trình độ chuyên môn: Cao học Tài chính Ngân hàng.

Quá trình công tác:

- Từ 2007 - nay Tổng Giám Đốc CTCP Quản lý Quỹ Bản Việt
- Từ 2006 - 2007 Chuyên viên Ngân hàng phát triển nhà Đồng Bằng Sông Cửu Long
- Từ 2002 - 2006 Giảng viên Đại Học Ngân Hàng HCM
- Từ 2001 - 2003 CFO Cty CP Dầu Nhớt Vilube
- Từ 1998 - 1999 Citibank HCM

Đại diện: 2.272.339 cổ phần

Cá nhân: 0 cổ phần

Lợi ích liên quan đối với công ty Đại diện phần vốn góp của Quỹ Bản Việt.

❖ **Ông Nguyễn Huy Hùng – TV HĐQT**

Chức vụ: Thành viên Hội đồng Quản trị CTCP Ngô Han

Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính Tín dụng

Quá trình công tác:

- Từ 1995 - nay Công tác tại chi nhánh Ngân hàng Đầu tư và Phát triển TP .Hồ Chí Minh
- Từ 1990 - 1994 Công tác tại ngân hàng nhà nước tỉnh An Giang .

Đại diện: 2.499.573 cổ phần (NH Đầu tư Phát triển VN)

Cá nhân: 0 cổ phần

Lợi ích liên quan đối với công ty Do NH Đầu tư Phát triển VN đề cử

2.2 Ban điều hành

❖ **Ông Phạm Thanh Quang – Giám đốc Kế hoạch vật tư**

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Ngoại thương

Quá trình công tác:

- Từ 2007 - nay Giám đốc Kế hoạch Vật tư Cty Cổ phần Ngô Han
- 2004-2007: Trưởng phòng Kinh doanh-Hanwha

	Corporation HCMC
2003-2004:	Trưởng phòng Kinh doanh- New Asia Engineering& Trading Pte.,Ltd
1996-2002:	Trưởng văn phòng Marubeni HCM – Marubeni Corporation
Đại diện:	0 cổ phần
Cá nhân:	9.179 cổ phần

❖ **Ông Nguyễn Ngọc Việt Cường – Giám đốc phát triển kinh doanh**

Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ Kỹ thuật Điện - Điện tử
Quá trình công tác:	
Từ 2008 - nay	Giám đốc Kinh doanh Cty Cổ phần Ngô Han
2007-2008:	Kỹ sư Phát triển dự án - Scheinder Electric Overseas Asia Pte., Ltd.
2006-2007:	Kỹ sư Dự án Cty - Comin Asia Ltd.
2001-2006:	Kỹ sư Tư vấn hệ thống điện - Cty Điện lực TP.HCM
2000-2001:	Kỹ sư Bảo trì - Cty Dệt Phước Thịnh.
Đại diện:	0 cổ phần
Cá nhân:	14.549 cổ phần

❖ **Ông Hồ Thanh Tâm – Giám đốc chất lượng**

Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh.
Quá trình công tác:	
1997-1998:	Kỹ sư điện - Saigon Engineering Company (SGE)
1998-2005:	Kỹ sư trưởng – Phòng Kỹ thuật quy trình - Fujitsu Computer Products Việt Nam.
2005-2006:	Trưởng phòng Sản xuất - RKW-LOTUS Co.,
2006-nay	Giám đốc Chất lượng - Cty Cổ phần Ngô Han.
Đại diện:	0 cổ phần
Cá nhân:	18.179 cổ phần

❖ **Ông Trương Thanh Tuấn – Giám đốc kinh doanh**

Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh Quốc tế.
----------------------	--------------------------------------

Quá trình công tác:

2009-nay:	Giám đốc Kinh doanh CTCP Ngô Han
2008-2009:	Giám đốc phát triển kinh doanh Kohler khu vực phía nam
2007-2008:	Đại diện bán hàng dự án Jotun
2006-2007:	Trợ lý Chủ tịch HĐQT - Cty SABECO
2001-2006:	Tư vấn bán hàng & Thiết kế công trình điện - Văn phòng Cty Asico
1998-2001:	Kỹ sư Điện tại Cty Crown.
- Đại diện:	0 cổ phần
- Cá nhân:	18.179 cổ phần

2.3 Ban kiểm soát**❖ Ông Trần Vinh Quang**

Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Kế toán

Quá trình công tác:

- Từ 2007-nay:	Trưởng phòng Quản lý Danh mục đầu tư – Cty Quản lý Quỹ Bản Việt.
- 2005-2007:	Phòng Kế toán Tổng hợp - Unilever Việt Nam
- Đại diện:	0 cổ phần
- Cá nhân:	0 cổ phần

❖ Bà Phạm Mỹ Hạnh

Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

Từ 2007 - nay:	Công ty CP Tư vấn quản lý đầu tư TIM
Từ 2004 - 2007	Công ty Unilever Vietnam
Từ 2001 - 2004:	State Street Bank and Trust, Mỹ & Singapore
Từ 1992 - 1999:	Citibank, Bank of America, VID Public Bank, Vietnam
- Đại diện:	0 cổ phần
- Cá nhân:	915 cổ phần

❖ **Bà Nguyễn Anh Khuê**

Chức vụ: Thành viên Ban kiểm soát

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Tài chính – Ngân hàng.

Hiện tại là Phó phòng Kế hoạch Tổng hợp Ngân hàng ĐT&PT VN (BIDV), chi nhánh Tp.HCM.

3. Tình hình nhân sự

3.1 Số nhân viên hay lao động theo từng chức năng hay bộ phận

- Lãnh đạo:	07
- Quản lý:	16
- Bán hàng, Phục vụ bán hàng & phát triển sản phẩm :	38
- Nghiệp vụ Văn phòng:	16
- Quản lý chất lượng & Thử nghiệm:	24
- Lao động Kỹ thuật:	21
- Lao động Sản xuất:	71
- Lao động phổ thông:	23
Tổng cộng:	216

3.2 Chính sách đối với người lao động

Sở dĩ Ngô Han có được đội ngũ nhân lực như hiện nay thì ngoài công tác tuyển chọn, đào tạo và quy hoạch phát triển nguồn nhân lực, Ngô Han còn có nhiều chính sách hấp dẫn để người lao động có năng lực gắn bó làm việc lâu dài tại công ty, cụ thể như chính sách thưởng cổ phiếu cho cán bộ quản lý cấp trung cao, chính sách hỗ trợ mua đất và xây dựng nhà ở cho cán bộ công nhân viên làm việc lâu năm, chính sách đầu tư đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý ở các khóa quản trị nâng cao dài hạn như chương trình quản trị cao cấp MIB, MBA;...

Tuy nhiên, nền tảng nhất vẫn là chính sách về lương thưởng phù hợp theo khả năng đóng góp của mỗi người, tạo được động lực để phát huy hiệu quả năng lực của mỗi cán bộ nhân viên.

Bảng tóm tắt chế độ lương bổng theo cấp bậc hay bậc lương cho các năm 2008, 2009, 2010 (bao gồm lương hàng năm, tiền thưởng hay bất kỳ các trợ cấp khác)

Năm	2008	2009	2010
Cấp bậc			
Lãnh đạo & Quản lý	15.000.000	15.000.000	18.400.000
Nghiệp vụ	3.170.000	3.380.000	3.690.000
Sản xuất & Kỹ thuật	3.000.000	3.500.000	3.800.000
Lao động phổ thông	2.250.000	2.550.000	2.800.000

(Thu nhập bình quân đầu người trước thuế, số liệu chốt tại tháng 12 các năm 2008, 2009, 2010).

IX. QUAN HỆ CỔ ĐÔNG VÀ QUAN HỆ CỘNG ĐỒNG

1. Quan hệ cổ đông

1.1 Danh sách cổ đông sáng lập:

Tên Cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
Ngô Thị Thông	102/1A Lý Chiêu Hoàng, P.10, Q.6, TP.HCM	5.826.743	25,39%
Nguyễn Vũ Dương	102/1A Lý Chiêu Hoàng, P.10, Q.6, TP.HCM	2.216.709	9,66%
Nguyễn Văn Vũ Lượng	Unit 3, 91-93 Sandown RD. Springvate, Victoria 3171, Australia	1.497.776	6,53%
Tổng		9.541.228	41,57%

1.2 Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần:

Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
Ngô Thị Thông	102/1A Lý Chiêu Hoàng, P.10, Q.6, TP.HCM	5.826.743	25,4%
Mekong Enterprise Fund (đại diện sở hữu: Chris Freund)	Mekong Capital Ltd Lầu 8, 6 Thái Văn Lung, Q.1, TP.HCM	4.750.089	20,7%
Mekong Enterprise Fund II (đại diện sở hữu: Chris Freund)	Mekong Capital Ltd Lầu 8, 6 Thái Văn Lung, Q.1, TP.HCM	2.066.930	9,0%
Ngân Hàng Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam (đại diện sở hữu: Ông Nguyễn Huy Hùng)	Tháp A-Vincom City Tower, 191 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	2.499.573	10,9%
Quý Bản Việt (đại diện sở hữu: Ông Nguyễn Khánh Linh)	1501-1502, Lầu 15, 29 Lê Duẩn, Q.1, TP.HCM	2.272.339	9,9%
Nguyễn Vũ Dương	102/1A Lý Chiêu Hoàng, P.10, Q.6, TP.HCM	2.216.709	9,7%
Nguyễn Văn Vũ Lượng	Unit 3F 91-93 Sandown Rd Springvale, Victoria 3171 Australia	1.497.776	6,5%
Tổng		21.130.159	92,1%

2. Quan hệ cộng đồng

Tài trợ học bổng cho sinh viên Đại học Bách Khoa thành phố Hồ Chí Minh

Với mục tiêu chấp cánh ước mơ học đường cho các em sinh viên ưu tú có hoàn cảnh khó khăn tại trường Đại học Bách khoa Tp. HCM. Ngày 14/10/2010, Công ty Cổ phần Ngô Han đã tổ chức trao học bổng cho 5 em sinh viên năm cuối có hoàn cảnh khó khăn khoa Quản lý công nghiệp và Điện – Điện tử như tiếp thêm sức mạnh để các em hoàn tất ước mơ học đường của mình.



Thông qua việc trao học bổng này, Ngô Han muốn đóng góp một phần công sức nhỏ bé của mình vào sự nghiệp đào tạo nhân tài cho đất nước, thế hệ chủ nhân tương lai của Việt Nam, giúp các bạn sinh viên có thêm một phần kinh phí để chi phí cho học tập, sinh hoạt hằng ngày và cũng để giảm bớt đi gánh nặng cho gia đình. Ngô Han hi vọng trong tương lai sẽ trao thêm nhiều học bổng hơn nữa cho các bạn sinh viên nghèo học giỏi.

Cũng ngay trong ngày 14/10/2010, Công ty Ngô Han đã có buổi tổ chức cho hơn 20 em sinh viên Trường Đại học Bách Khoa tham quan nhà máy nhằm tiếp cận và bổ sung kiến thức thực tế và tổ chức buổi giao lưu trò chuyện với BLĐ công ty nhằm chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm và tư vấn định hướng nghề nghiệp. Đây là chương trình đánh dấu sự hợp tác giữa Công ty Ngô Han và Trường Đại học Bách Khoa Tp. HCM. w